

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM PỒ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66 /2023/HS-ST

Ngày 22/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Bách

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Chữ Dung

2. Ông Thùng Văn Quân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2023/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo.

Bị cáo **Mùa A T**. Sinh ngày 07 tháng 9 năm 1997 tại huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Púng Pá Kha, xã Nà Búng, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa Khua S (đã chết) và con bà Giàng Thị S sinh năm 1961. Bị cáo Mùa A T có vợ Giàng Thị C sinh năm 1997; Có 04 con, con lớn nhất 08 tuổi, con nhỏ nhất 02 tuổi. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Bị cáo Mùa A T bắt tạm giữ từ ngày 29 tháng 4 năm 2023 đến ngày 08 tháng 5 năm 2023, tạm giam từ ngày 08 tháng 5 năm 2023 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Sùng A Sừ năm 1994. Vắng mặt có lý do.

Nơi cư trú: Bản Nà Búng 3, xã Nà Búng, huyện Nậm Pồ - Điện Biên.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Cư A Năm sinh năm 1983. Vắng mặt có lý do.

2. Chị Mùa Thị Lử sinh năm 1987. Vắng mặt có lý do.

Nơi cư trú: Bản Púng Pá Kha, xã Nà Búng, huyện Nậm Pồ – Điện Biên

*) Những người làm chứng trong vụ án.

1. Anh Mùa A Lẻnh sinh năm 1980. Vắng mặt có lý do.

2. Anh Mùa A Kinh sinh năm 1997. Vắng mặt có lý do.

3. Anh Vi Văn Hương sinh năm 1984. Vắng mặt có lý do.

4. Anh Lò Trung Kiên sinh năm 1988 . Vắng mặt có lý do.

5. Anh Lèng Văn Thủy sinh năm 1985. Vắng mặt có lý do.
 6. Anh Chớ A Páo sinh năm 1986. Vắng mặt có lý do.
Cùng nơi cư trú: Bản Nà Búng 3, xã Nà Búng - Nậm Pồ - Điện Biên.
 7. Anh Nguyễn Nam Giang sinh năm 1983. Vắng mặt có lý do.
 8. Anh Thào A Đế sinh năm 1996. Vắng mặt có lý do.
Cùng nơi cư trú: Bản Nậm Tắt 2, xã Nà Búng - Nậm Pồ - Điện Biên.
- Người bào chữa cho bị cáo Mùa A Trầu: Ông Lương Văn Bình trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên tham gia tố tụng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 28 tháng 4 năm 2023; Mùa A T đi xe máy đến nhà anh Cự A Năm ở bản Púng Pá Kha, xã Nà Búng, huyện Nậm Pồ. Mục đích để lấy lại bộ sừng gạc nai giả được làm bằng gỗ, do trước đó Mùa A T cho Cự A Năm mượn. Khi đến nơi Mùa A T vào trong nhà nói với Cự A Năm và Mùa Thị Lữ là lấy lại bộ sừng nai giả gỗ về nhà treo, đồng thời đến chỗ vị trí treo bộ sừng giả bằng gỗ và tháo gỡ mang ra ngoài chỗ để xe máy. Khi đó do Mùa Thị Lữ không đồng ý để Mùa A T mang bộ gạc nai giả bằng gỗ đi, nên giữa Mùa A T và Mùa Thị Lữ đã xảy ra tranh cãi; Mùa A T tức giận dùng tay phải nhặt một đoạn gỗ rơi ra từ chiếc sừng giả vụt một phát trúng vào tay và lưng bên trái của Mùa Thị Lữ, thấy vậy Cự A Năm chạy từ trong nhà ra hỏi Mùa A Trầu sao lại đánh Mùa Thị Lữ, sau đó Cự A Năm và Mùa A T lao vào vật lộn với nhau. Trong lúc vật lộn nhau, Mùa A T đã dùng răng cắn vào vùng nách bên phải của Cự A Năm, sau khi được mọi người can ngăn Mùa A T đã đi về nhà.

Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 28 tháng 4 năm 2023 sau khi nhận được tin báo của Cự A Năm, tổ công an xã Nà Búng, huyện Nậm Pồ đã phân công các đồng chí: Vi Văn Hương, Lèng Văn Thủy, Sùng A Sử phối hợp với các đồng chí Nguyễn Nam Giang và Thào A Đế cán bộ đồn biên phòng Nà Búng đến nhà Cự A Năm để xác minh vụ việc. Khoảng 23 giờ 30 phút tổ công tác đã đến nhà Mùa A T bản Púng Pá Kha, xã Nà Búng để làm việc. Sau khi giới thiệu thành phần, tổ công tác đã mời Mùa A T về trụ sở công an xã Nà Búng làm việc liên quan đến hành vi Mùa A Trầu gây thương tích cho Cự A Năm và Mùa Thị Lữ, nhưng Mùa A T không chấp hành và có những lời nói chửi bới, thách thức tổ công tác. Khi đó Sùng A Sử cán bộ công an xã Nà Búng tiến lại cầm tay Mùa A T và bảo đi cùng tổ công tác về trụ sở công an để làm việc, lúc này Mùa A T vùng vẫy và dùng răng cắn vào bắp tay phải của Sùng A Sử. Tổ công tác đã không ché và đưa Mùa A T về trụ sở công an xã Nà Búng để điều tra, làm rõ.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Pồ ra Quyết định Trưng cầu giám định số: 34/QĐ đối với thương tích đối anh Sùng A Sử gửi đến Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên. Ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại bản Kết luận giám định pháp y số: 77/KLTTCT-TTPV của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên, kết luận : Thương tích của anh Sùng A Sử là 2% (Hai

phần trăm).

Ngày 16 tháng 5 năm 2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Pồ ra Quyết định Trưng cầu giám định số: 38/QĐ đối với thương tích đối anh Cư A Năm gửi đến Trung tâm giám định pháp y tỉnh Điện Biên. Ngày 25 tháng 5 năm 2023 tại bản Kết luận giám định pháp ý số: 92/KLTTCT-TTPV của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên, kết luận : Thương tích của anh Cư A Năm là 4% (Bốn phần trăm).

Ngày 16 tháng 5 năm 2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Pồ ra Quyết định Trưng cầu giám định số: 39/QĐ đối với thương tích đối chị Mùa Thị Lữ gửi đến Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên. Ngày 25 tháng 5 năm 2023 tại bản Kết luận giám định pháp ý số: 93/KLTTCT-TTPV của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên, kết luận : Tại thời điểm giám định, trên thân thể Mùa Thị Lữ không có dấu vết thương tích nên Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên không có căn cứ để tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Mùa Thị Lữ.

Bản cáo trạng số: 37/CT-VKSNP ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ đã truy tố bị can Mùa A T để xét xử về tội “Cố gây thương tích” theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm k khoản 1 Điều 134; điểm i; s; khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 328 BLTTHS. Xử phạt bị cáo Mùa A T từ **01**(một) năm đến **01**(một) năm **03**(ba) tháng tù cho hưởng án treo. Áp dụng Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa A T không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như phân luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo dẫn đến nhận thức pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 50; điểm i; s; khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS, xem xét xử phạt cho bị cáo Mùa A T mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; đề nghị không áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Về án phí, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Mùa A T nhất trí với lời bào chữa và không có ý kiến bổ sung; không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội bị cáo thấy: Lời khai nhận bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 28 tháng 4 năm 2023 sau khi nhận được tin báo của Cư A Năm, tổ công an xã Nà Búng, huyện Nậm Pồ đã phân công các đồng chí: Vi Văn Hương, Lèng Văn Thủy, Sùng A Sử phối hợp với các đồng chí Nguyễn Nam Giang và Thào A Dế cán bộ đồn biên phòng Nà Búng đến nhà Cư A Năm để xác minh vụ việc. Khoảng 23 giờ 30 phút tổ công tác đã đến nhà Mùa A T bản Púng Pá Kha, xã Nà Búng để làm việc. Sau khi giới thiệu thành phần, tổ công tác đã mời Mùa A T về trụ sở công an xã Nà Búng làm việc liên quan đến hành vi Mùa A T gây thương tích cho Cư A Năm và Mùa Thị Lữ, nhưng Mùa A T không chấp hành và có những lời nói chửi bới, thách thức tổ công tác. Khi đó Sùng A Sử tiến lại cầm tay Mùa A T và bảo đi cùng tổ công tác về trụ sở công an để làm việc, lúc này Mùa A T vùng vẫy và dùng răng cắn vào bắp tay phải của Sùng A Sử, gây thương tích 02%. Do đó HĐXX có đủ căn cứ kết luận bị cáo Mùa A T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 BLHS.

Việc VKSND huyện Nậm Pồ truy tố bị cáo Mùa A T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo thì thấy: Đây là vụ án ít nghiêm trọng về “Cố ý gây thương tích” mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ cố ý gây thương tích là vi phạm pháp luật. Bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thấy: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i; s; khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Mùa A T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[4] Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Mùa A T từ **01** (một) năm tù đến **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù cho hưởng án treo. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với

tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét xử phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng theo khoản 1 Điều 50; điểm i; s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện Kiểm sát. HĐXX xét thấy việc đề nghị của người bào chữa là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Xét về lỗi bị cáo Mùa A T thực hiện lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến sức khỏe của anh Sùng A Sử được pháp luật bảo vệ.

[6] Xét về đơn của anh Sùng A Sử đề nghị như sau: Về trách nhiệm hình sự xử lý theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bồi thường. HĐXX xét thấy là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không bị ép buộc nên HĐXX chấp nhận. .

Về các lời khai, lời trình bày của những người làm chứng tương đối chính xác, không bị ép buộc, khách quan trong diễn biến toàn bộ nội dung vụ án. Do đó Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc khi quyết định phù hợp với sự thật khách quan của vụ án.

[7] Đối với Mùa A T có hành vi dùng một đoạn gỗ đánh Mùa Thị Lữ nhưng không gây thương tích và dùng răng cắn Cur A Năm gây thương tích 4%. Xét thấy hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Nên cơ quan điều tra đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17 ngày 25 tháng 6 năm 2023 đối với Mùa A T, hình thức xử phạt tiền, mức phạt tiền là 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Anh Cur A Năm và chị Mùa Thị Lữ cũng không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự. HĐXX xét thấy là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không bị ép buộc nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về vật chứng liên quan đến vụ án: Khối gỗ hình đầu động vật, có chiều dài khoảng 60 cm; phần đầu có hai trạc gỗ được liên kết bằng thanh kim loại, trên mỗi trạc gỗ có 03 chạc gỗ nhỏ, phần đầu to kích thước (30 x20) cm. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo quyết định xử lý vật chứng số 04 ngày 25 tháng 6 năm 2023.

[9] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Ngày 09 tháng 8 năm 2023 bị cáo Mùa A Trầu đã có đơn đề nghị miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; HĐXX quyết định miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát; Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không khiếu nại hoặc ý kiến gì. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm k khoản 1 Điều 134, điểm i; s; khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS; khoản 2 Điều 136; khoản 4 Điều 328; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mùa A T phạm tội " Cố ý gây thương tích".

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mùa A T: **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là: **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 22 tháng 8 năm 2023). Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Mùa A T, nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo cho UBND xã Nà Búng, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên và gia đình đề giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo Mùa A T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22 tháng 8 năm 2023). Bị hại anh Sùng A Sử có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Cư A Năm và chị Mùa Thị Lữ có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Nậm Pồ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quanĐT Công an huyện Nậm Pồ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Pồ;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Nậm Pồ;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Nậm Pồ;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Nậm Pồ;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giàng A Bách

Các thành viên

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Hồ Chữ Dung

Thùng Văn Quân

Giàng A Bách